## ĐẠI HỌC ĐÀ NẮNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học	Ngành:	Mã số:
Chuyên ngành:		

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

## 1. Thông tin chung về học phần

1.1.	Mã học phần:	1.2. Tên học phần: Lập trình mạng
1.3.	Ký hiệu học phần:	1.4. Tên tiếng Anh: Network
		Programming
1.5.	Số tín chỉ: 02	
1.6.	Phân bố thời gian:	
-	Lý thuyết: 1,5	
-	Bài tập/Thảo luận:	
-	Thực hành/Thí nghiệm: 0,5	
-	Tự học:	
1.7.	Các giảng viên phụ trách học phần:	
-	Giảng viên phụ trách chính:	PGS. TS. Huỳnh Công Pháp
-	Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Nguyễn Anh Tuấn
		ThS. Nguyễn Thanh Cẩm
		TS. Lê Tân
		TS.Hoàng Hữu Đức
-	Bộ môn phụ trách giảng dạy:	
1.8.	Điều kiện tham gia học phần:	
-	Học phần tiên quyết:	
-	Học phần học trước:	Nguyên lý hệ điều hành
		Mạng máy tính
		Lập trình Java (nâng cao)
-	Học phần song hành:	
1.9	Loại học phần:	⊠ Bắt buộc □ Tự chọn bắt buộc □ Tự
		chọn tự do

1.10	Thuộc khối kiến thức	☑Toán và KHTN ☐Kiến thức chung ☐Kiến thức Cơ sở ngành ☐ Kiến thức Chuyên ngành
		□Thực tập □Đồ án tốt nghiệp/Luận văn

#### 2. Mục tiêu học phần

#### 2.1. Mục tiêu chung

Người học có các kiến thức sâu hơn về kiến trúc và mô hình mạng máy tính, các giao thức mạng Internet. Lập trình mạng trang bị cho người học các kiến thức về các mô hình lập trình mạng, nhất là mô hình client/server, mô hình peer-to-peer, mô hình phân tán. Sinh viên sau khi học xong có thể lập trình với các giao thức TCP/UDP, sinh viên có thể tạo ra các trình duyệt web, web server, mail server, FTP server, chương trình hội thoại,...

#### 2.2. Mục tiêu cụ thể

#### 2.2.1.Về kiến thức

- + CO1: Có kiến thức nền tảng về các kỹ thuật lập trình mạng cơ bản và nâng cao để phát triển các ứng dụng, các dịch vụ chạy trên mạng và mạng Internet.
- + CO2: Biết sử dụng các mô hình mạng để phát triển các ứng dụng mạng như: Peer-to-Peer, Client-Server, mô hình phân tán,...
- + CO3: Biết sử dụng các giao thức trong lập trình mạng như: TCP, UDP, HTTP, MSTP, POP3,...Người học hiểu rỏ hơn nguyên lý hoạt động của các giao thức trên.

#### 2.2.2.Về kỹ năng

- + CO4: Có kỹ năng lập trình mạng, lập trình đa tuyến, lập trình phân tán. Kỹ năng xây dựng các ứng dụng mạng và đóng gói, xây dựng các dịch vụ mạng phổ biến trên Internet.
- + CO5: Có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng đọc tài liệu chuyên ngành tiếng nước ngoài ....

#### 2.2.3.Về thái đô

+ CO6: Nhận thức được các chuẩn mực và văn hóa trong môi trường lập trình mạng để có thể tham gia phát triển các dự án phần mềm chuyên nghiệp. Định hướng được vị trí việc làm thông qua việc hoàn thành các đồ án của môn học.

#### 2.3. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần gồm các nội dung chính như sau: Giới thiệu khái quát các kiến trúc và mô hình mạng, mô hình OSI, mô hình TCP/IP, mô hình Client-Server,.... Các giao thức phổ biến trong lập trình mạng như: TCP, UDP, HTTP, FTP, POP3,.... Các kỹ thuật lập trình Multicasst, RMI, SOA. Xây dựng các ứng dụng như: web server, mail server, FTP server,...

## 3. Chuẩn đầu ra của học phần

Học xong học phần, sinh viên có khả năng:

Số TT	Ký hiệu CĐR học phần (CLO)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	Nhận thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và chịu trách nhiệm
1	CLO1	Hiểu rõ kiến trúc và nguyên lý hoạt động của các mô hình mạng thông dụng	X	X	х

2	CLO2	Sử dụng được các mô hình peer-to-peer, client/server, mô hình phân tán trong lập trình mạng	X	X	x
3	CLO3	Sử dụng được các giao thức TCP, UDP, HTTP, FTP, POP3 trong lập trình mạng để xây dựng các ứng dụng chạy trên môi trường internet	X	x	X
4	CLO4	Phân tích được nguyên lý hoạt động của các tiến trình, các giao thức trong kỹ thuật lập trình mạng	X	X	X
5	CLO5	Xây dựng được các chương trình hội thoại, trình duyệt, web server, mail server, FTP server.	X	X	X

# 4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLOs) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs):

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau: Điền một trong các mức I, R, M hoặc chừa trống (nếu không có sự liên hệ) và điền A vào ô tương ứng

Chuẩn đầu ra	Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)							
học phần (CLOs)	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8
CLO 1		R		R	R	R	R	R
CLO 2				M		M	R	R
CLO 3				M		M	R	R
CLO 4	R	R	R	R	R	M	M	M
CLO 5	R	R	R	R	R	M	M	M

#### Chú thích:

- I (Introduced) CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu
- R (Reinforced) CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...
- M (Mastery) CLO hỗ trợ mạnh mẽ người học trong việc thuần thục/thành thạo hay đạt được PLO/PI. Nếu người học hoàn thành tốt CLO này thì xem

như người học đã ở mức thuần thục/thành thạo một nội hàm quan trọng (PI) của PLO hoặc thâm chí thuần thục/thành thạo toàn bộ PLO đó.

- A (Assessed) – CLO quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO.

5. Đo lường đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của học phần (gọi tắt là đánh giá CLO)

CLO	Nội dung CLO	Sự cần thiết để đánh giá CLO	Có hỗ trợ đánh giá PLO	Dữ liệu để đánh giá CLO được lấy từ	Mục tiêu đối với CLO
CLO1					
CLO2					
•••					

## 6. Đánh giá học phần

6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá của học phần

Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng các thành phần: đánh giá quá

trình, đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ, các hoạt động đánh giá khác...

umi, dami g	ia giua Ky	, dann gia cuoi ky, cac	noại uộng	g danni gia	KIIaC	
Thành phần đánh giá	Trọng số (%)	Hình thức đánh giá	Trọng số con (%)	<b>Rubric</b> (đánh dấu X nếu có)		Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Đánh giá quá trình	30%	A1.1. Chuyên cần	10%			
		A1.2. Bài tập ngắn trên lớp				
		A1.3. Bài tập về nhà cá nhân/nhóm	20%			
		A1.4. Bài tập thuyết trình nhóm trên lớp				
A2. Đánh giá giữa kỳ	20%	Thi trên máy				
A3. Đánh giá cuối kỳ	70%	Thi vấn đáp trên đồ án				
•••						

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy học phần 7.1. Kế hoạch và nôi dung giảng day lý thuyết

7.1. Kề hoạch và nội dung giảng dạy lý thuyết							
Tuần/	Các nội dung cơ	Số tiết	CĐR học	PP giảng	Hoạt động	Hình	
<b>Buổi</b> ,	bản của bài học	So tiet (LT/TH/TT)	phần có liên	dạy đạt	học của SV	thức	
(2 tiết/buổi)	(chương)	(11/111/11/)	quan	CĐR	nyc cua s v	đánh giá	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	
1	Bài 1: Khái niệm	2LT		Giảng theo			
	chung			slide, thuyết			
	1.1. Kiến trúc mạng			trình, pháp			
	1.2. Lập trình mạng		CLO1	vấn			
	1.3. Các loại mạng						
	1.4. Hệ điều hành						
	1.5. Tập giao thức						
2	Bài 2: Các mô hình	2LT		Giảng theo			
	mạng			slide, thuyết			
	2.1. Mô hình truyền			trình, pháp			
	thông trong kiến			vấn.			
	trúc mạng		CLO1, 2				
	2.2. Các giao thức						
	2.3. Mô hình						
	TCP/IP						
3	Bài 3: Các mô hình	2LT		Giảng theo			
_	ứng dụng mạng	221		slide, thuyết			
	3.1. Mô hình client			trình, pháp			
	server			vấn.			
	3.2. Mô hình ứng		CLO1, 2, 4	Vaii.			
	dung P2P						
	3.3. Mô hình phân						
	tán						
	Bài 4: Lập trình với	2LT		Giảng theo			
	giao thức TCP	221		slide, thuyết			
	4.1. Giao thức			trình, pháp			
	TCP/IP		CLO2, 3, 4	vấn.			
	4.2. Lập trình			Vaii.			
	Socket						
	Kiểm tra giữa kỳ						
	Livin du Sidu Ky						
6	Bài 5: Lập trình với	2LT		Giảng theo			
	giao thức UDP			slide, thuyết			
	6		CLO2, 3, 4	trình, pháp			
				vấn.			
7	Bài 6: Lập trình	2LT		Giảng theo			
	multicast			slide, thuyết			
			CLO2, 3, 4	trình, pháp			
				vấn.			
8	Bài 7: Giao thức	2LT		Giảng theo			
	HTTP			slide, thuyết			
	7.1. Tổng quan		CLO2, 3, 4, 5	trình, pháp			
	7.1. Tong quan			vấn.			
				vaii.	<u> </u>		

Tuần/ Buổi (2 tiết/buổi)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương)	Số tiết (LT/TH/TT)	CĐR học phần có liên quan	PP giảng dạy đạt CĐR	Hoạt động học của SV	Hình thức đánh giá
	7.2. Cơ chế hoạt động 7.3. Web Server					
	Bài 8: Gọi hàm và thủ tục từ xa 8.1. Lập trình RPC 8.2. Lập trình RMI 8.3. Lập trình CORBA	2LT	CI O2 3 4 5	Giảng theo slide, thuyết trình, pháp vấn.		
	Bài 8: Kiến trúc hướng dịch vụ SOA	2LT	CLO2, 3, 4, 5	Giảng theo slide, thuyết trình, pháp vấn.		
Theo lịch thi	Thi cuối kỳ					
	Tổng cộng	18LT 1KT				

#### Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
   (5) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR
   (6) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, làm việc nhóm để giải quyết BT, làm dự án ......); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số...).

7.2. Kế hoach và nôi dung giảng day thực hành

	. Ke noạch và nọi d	ung giung				TD.1
Tuấn/	Các nội dung cơ	Số tiết	CĐR học	PP giảng	Hoạt động	Hình
<b>Buổi</b>	bản của bài học	(LT/TH/TT)	phần có liên	dạy đạt	học của SV	thức
(3 tiết/buổi)	(chương)	(21,111,11)	quan	CĐR	nọc của 5 v	đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Bài thực hành 1:	2TH		Hướng dẫn		
	Tìm hiểu các mô			ví dụ trực		
	hình mạng		CLO1	tiếp trên lớp,		
			CLOI	Hoàn thành		
				và nộp trên		
				elearning.		
2	Bài thực hành 2:	2TH		Hướng dẫn		
	SV lập thành một			ví dụ trực		
	nhóm để thảo luận			tiếp trên lớp,		
	cách xây dựng ứng		CLO1, 2	Hoàn thành		
	dung client/server			và nộp trên		
	nào đó mà GV yêu			elearning.		
	cầu					
3	Bài thực hành 3:	2TH		Hướng dẫn		
	Thực hành TCP			ví dụ trực		
	Socket			tiếp trên lớp,		
			CLO2, 3	Hoàn thành		
				và nộp trên		
				elearning.		
				_		

Tuần/	Các nội dung cơ	α <b>δ</b> • <b>δ</b> .	CĐR học	PP giảng	II4 #^	Hình
Buổi	bản của bài học	Số tiết (LT/TH/TT)	phần có liên	dạy đạt	Hoạt động	thức
(3 tiết/buổi)	(chương)	(L1/1H/11)	quan	CĐR	học của SV	đánh giá
4	Bài thực hành 4:	2TH		Hướng dẫn		
	Thực hành UDP			ví dụ trực		
	Socket		CLO2, 3	tiếp trên lớp,		
			CLO2, 3	Hoàn thành		
				và nộp trên		
				elearning.		
5	Bài thực hành 5:	2TH		Hướng dẫn		
	Thực hành			ví dụ trực		
	Multicast		CLO2, 3	tiếp trên lớp,		
			CLO2, 3	Hoàn thành		
				và nộp trên		
				elearning.		
6	Bài thực hành 6:	2TH		Hướng dẫn		
	Thực hành HTTP			ví dụ trực		
			CLO2, 3, 5	tiếp trên lớp,		
			CLO2, 3, 3	Hoàn thành		
				và nộp trên		
				elearning.		
	Bài thực hành 7:	2TH		Hướng dẫn		
	Gọi hàm và thủ tục			ví dụ trực		
	từ xa		CLO2, 3, 4, 5	tiếp trên lớp,		
			22, 3, 1, 2	Hoàn thành		
				và nộp trên		
				elearning.		
	Bài thực hành 8:	2TH		Hướng dẫn		
	Lập trình bảo mật			ví dụ trực		
			CLO4, 5	tiếp trên lớp,		
				Hoàn thành		
				và nộp trên		
0	D\\\d_1 \\1\\1\0	OTH		elearning.		
	Bài thực hành 9:	2TH		Hướng dẫn		
	Kiến trúc hướng			ví dụ trực		
	dịch vụ SOA		CLO2, 3, 4, 5	tiếp trên lớp, Hoàn thành		
				và nộp trên		
10	Bài thực hành 10:	2TH	CI O1 2 2 4	elearning.		
10	Trình bày bài tập	<u> Δ1Π</u>	CLO1, 2, 3, 4,			
	lớn			và nộp trên elearning		
	Tổng cộng	20TH		Cicarining		
	rong cong	201Π	L			

# 8. Báo cáo đánh giá chuẩn đầu ra học phần sau khi có kết quả thi kết thúc học phần (chi tiết phụ lục đính kèm)

## 9. Học liệu

9.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

	/ 8	, .		
TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình,	NXB, tên tạp chí/

			tên bài báo, văn bản	nơi ban hành VB	
	Sách, bài giảng, giáo trình chính				
1	Slides		Tài liệu do giảng viên Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn soạn giảng		
2	Bogdan CiubotaruGabriel-Miro Muntean	2013	Advanced Network Programming - Principles and Techniques-1	SpringerLink	
	Sách, giáo trình tham khảo				
3					
4				·	
5					

9.2. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học học phần

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1			
2			
3			
4			
5			

10. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

ТТ	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết mềm chính phục vụ I	Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương	
11		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,	Số lượng	
1				
2				

11. Rubric đánh giá làm việc nhóm qua bài tập lớn (dự án)

Tiêu chí đánh giá	MÚC D	MÚC C	MÚC B	MÚC A
	(4.0-5.4)	(5.5-6.9)	(7.0-8.4)	(8.5-10)

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2021

Trưởng khoa	Trưởng bộ môn	Giảng viên biên soạn
TS.Nguyễn Đức Hiển		ThS.Nguyễn Thanh Cẩm